TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **38**/2023/HS-ST
Ngày 20-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hưng.
2. Ông Trịnh Ngọc Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Xuân N**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 19/8/1992, tại xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn L, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trịnh Xuân Ng (đã chết); Con bà: Lưu Thị H1, sinh năm: 1958; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2; Bị cáo có vợ là Trịnh Thị H2, sinh năm 1994 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2015/HSST ngày 26/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 24 tháng tù về tội Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/3/2017, nộp án phí ngày 26/11/2015, đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật.

- Ngày 13/3/2023, bị Công an huyện Thọ Xuân xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 1.500.000 đồng (Quyết định số 51165/QĐ-XPHC).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2022 đến ngày 24/12/2022 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Đình C, sinh năm: 1983, nơi cư trú: Thôn P, xã Z, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Bà Lưu Thị H1, sinh năm: 1958, nơi cư trú: Thôn L, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Xuân G, sinh năm: 1984, nơi cư trú: Thôn N, xã X, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Anh Lê Xuân K, sinh năm: 1986, nơi cư trú: Thôn N, xã X, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

Ông Đỗ Văn L, sinh năm: 1966, nơi cư trú: Thôn V, xã I, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết với Trịnh Xuân N nên khoảng 10 giờ ngày 15/12/2022 Nguyễn Đình C, sinh năm 1983, trú tại thôn P, xã Z, huyện Thọ Xuân đã sử dụng điện thoại nhãn hiệu Mastel có số thuê bao 0971.355.012 gọi điện đến điện thoại di động Nokia 110 màu đen có số thuê bao 0352.075.958 của Trịnh Xuân N để hỏi mua ma túy (loại heroin) với số tiền 500.000 đồng. N đồng ý bán bán và hẹn C đến gần nhà N để lấy ma túy. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày C đi một mình đến khu vực thôn L, xã Y, huyện Yên Định, cách nhà N khoảng 200 mét; còn N điều khiển xe máy nhãn hiệu ESPERO (loại xe cup) màu sơn xanh, biển kiểm soát 36AA-017.41 đem 02 gói ma túy loại heroine đến và bán cho C với giá 500.000 đồng. Mua xong ma túy, C cất giấu ở trong người rồi đi về huyện Thọ Xuân để tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày khi C về đến xã Xuân Minh thì bị tổ tuần tra Công an huyện Thọ Xuân kiểm tra phát hiện trong túi quần đang mặc trên người của C có 02 gói giấy bên trong có chứa chất bột trắng ngà (nghi là ma túy) nên đã lập biên bản vụ việc đồng thời thu giữ và niêm phong số ma túy trên trong phong bì ký hiệu "M" và thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel gắn thẻ sim số thuê bao 0971.335.012 (đã qua sử dụng) ký hiệu "Đ".

Cùng ngày Cơ quan điều tra Công an huyện Thọ Xuân đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trịnh Xuân N thu giữ:

- 02 gói giấy có dòng kẻ bên trong chứa chất bột màu trắng, niêm phong ký hiệu "M1".

- 01 gói giấy có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột màu trắng, niêm phong ký hiệu "M2".

- 03 trang giấy ô ly màu trắng trên bề mặt bám dính chất bột màu trắng ngà và 01 dao lam bằng kim loại trên có chữ "Dorco" bám dính chất bột màu trắng ngà, niêm phong ký hiệu "M3".

- 01 xe máy nhãn hiệu ESPERO màu sơn xanh, biển kiểm soát 36AA-017.41.

- 01 điện thoại di động Nokia 110 màu đen (đã qua sử dụng), số seri 1: 359002148150875, số seri 2: 359002149646377, bên trong có gắn thẻ sim số thuê bao 0352.075.958, được niêm phong ký hiệu "D1".

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus (đã qua sử dụng), số seri: F2MT3A3THG00 bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0982.142.719, được niêm phong ký hiệu "D2".

- Số tiền 1.450.000 đồng được niêm phong ký hiệu "T".

Tiến hành test nhanh các chất gây nghiện, xác định Trịnh Xuân N và Nguyễn Đình C dương tính với ma túy loại heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 86/PC09 ngày 22/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Các cục vụn màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,025 gam loại Heroine.

- Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,046 gam loại Heroine.

- Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,039 gam loại Heroine.

- Chất bột màu trắng ngà bám dính trên 03 mảnh giấy của phong bì niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, không xác định được khối lượng ma túy.

- Chất bột màu trắng ngà bám dính trên 01 dao lam bằng kim loại của phong bì niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, không xác định được khối lượng ma túy.

Đối với số tiền thu giữ 1.450.000 đồng, Phòng Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Số tiền gửi giám định là tiền thật.

Về nguồn gốc ma túy, N khai mua của Lê Xuân G, sinh năm 1984, trú tại thôn Hòa Thượng, xã X, huyện Yên Định vào ngày 13/12/2022 với giá 1.200.000 đồng. G là người trực tiếp đưa ma túy cho N và lấy tiền, sau đó N cầm số ma túy trên về nhà chia nhỏ thành nhiều gói để bán kiếm lời. Ngày 15/12/2022 N đã bán cho Nguyễn Đình C 02 gói ma túy loại Heroine với giá 500.000 đồng, số ma túy còn lại N cất giấu tại nhà chưa kịp bán thì bị Công an huyện Thọ Xuân khám xét thu giữ.

Vật chứng của vụ án gồm: Số ma túy thu giữ còn lại sau giám định, bao gói mở niêm phong và 01 con dao lam, được đựng trong 01 phong bì niêm

phong; số tiền 1.450.000 đồng; 01 xe máy nhãn hiệu ESPERO màu sơn xanh, biển kiểm soát 36AA-017.41; 01 điện thoại di động Nokia 110 màu đen (đã qua sử dụng), số seri 1: 359002148150875, số seri 2: 359002149646377, bên trong có gắn thẻ sim số thuê bao 0352.075.958; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus (đã qua sử dụng), số seri: F2MT3A3THG00 bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0982.142.719; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đỏ đen (đã qua sử dụng) có số imei 1: 357620049982246, imei 2: 357635048983245, bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0971.335.012.

Quá trình điều tra xác định xe máy nhãn hiệu ESPERO màu sơn xanh, biển kiểm soát 36AA-017.41 thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Xuân Ngoan (bố đẻ N), ông N đã chết nên chiếc xe thuộc quyền quản lý của bà Lưu Thị Hoa (mẹ đẻ N). Bà Hoa không biết việc N sử dụng xe đi bán ma túy, nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà Lưu Thị Hoa.

Các vật chứng còn lại đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, Lê Xuân G không thừa nhận bán ma túy cho N. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của G không thu giữ gì. Ngoài lời khai của N, không có tài liệu chứng cứ nào khác nên không đủ cơ sở để chứng minh G có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với Trịnh Xuân N. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Đình C là người nghiện ma túy, đã có hành vi tàng trữ 0,025 gam ma túy loại Heroine (mua của Trịnh Xuân N) mục đích để sử dụng, tuy nhiên khối lượng ma túy chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an huyện Thọ Xuân đã xử phạt vi phạm hành chính.

Sau khi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thọ Xuân tiến hành điều tra vụ án, đã chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân đề nghị truy tố. Ngày 11/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-VKSTX chuyển vụ án hình sự cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố Trịnh Xuân N theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSYĐ ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố Trịnh Xuân N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trịnh Xuân N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Trịnh Xuân N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trịnh Xuân N từ 30 đến 36 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, bao gói mở niêm phong và 01 con dao lam được đựng trong 01 phong bì niêm phong.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia 110 màu đen (đã qua sử dụng), bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0352.075.958 và số tiền 500.000 đồng.

+ Trả lại cho bị cáo Trịnh Xuân N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus (đã qua sử dụng), bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0982.142.719 và số tiền 950.000 đồng.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đỏ đen (đã qua sử dụng), bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0971.335.012: Đề nghị chuyển cho cơ quan xử đã phạt hành chính xử lý theo quy định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Thông qua tranh tụng tại phiên toà, bị cáo Trịnh Xuân N hoàn toàn thừa nhận: Ngày 15/12/2022, tại thôn L, xã Y, huyện Yên Định, bị cáo Trịnh Xuân N đã có hành vi bán trái phép 0,025 gam ma túy loại Heroine cho Nguyễn Đình C và cất giấu 0,085 gam ma túy loại Heroine với mục đích bán để kiếm lời thì bị phát hiện, thu giữ. Tổng khối lượng ma túy N phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,11 gam Heroine.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc, biên bản khám xét khẩn cấp, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết quả giám định ma túy cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở

kết luận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Trịnh Xuân N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố bị cáo theo tội danh trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm và quan hệ pháp luật xâm phạm: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự xã hội, xâm phạm đến sức khoẻ và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, mới có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng chống tội phạm về ma tuý đang diễn ra hết sức phức tạp trên địa bàn hiện nay.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố là người có công với cách mạng, được tặng thưởng nhiều bằng khen, giấy khen, nên xem xét cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích), nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để trừng trị, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số toàn bộ số ma túy được hoàn lại sau giám định, bao gói mở niêm phong và 01 con dao lam, được đựng trong 01 phong bì niêm phong.

- Đối với chiếc điện thoại điện thoại di động Nokia 110 màu đen là phương tiện bị cáo sử dụng để mua bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với sim số thuê bao 0352.075.958 lắp bên trong điện thoại này không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đỏ đen là phương tiện Nguyễn Đình C sử dụng liên lạc mua ma túy của bị cáo N, là phương tiện thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối

với sim số thuê bao 0971.335.012 lắp bên trong điện thoại này không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0982.142.719 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo N.

- Đối với số tiền 1.450.000 đồng: Trong đó có 500.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Đình C cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại là 950.000 đồng không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo N.

[7] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác có liên quan:

Bị cáo Trịnh Xuân N khai nguồn gốc ma túy là bị cáo mua của Lê Xuân G. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Lê Xuân G không thừa nhận bán ma túy cho N. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của G không thu giữ gì. Ngoài lời khai của N, không có tài liệu chứng cứ nào khác nên không đủ cơ sở để chứng minh G có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với Trịnh Xuân N. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Đình C là người nghiện ma túy, đã có hành vi tàng trữ 0,025 gam ma túy loại Heroine (mua của Trịnh Xuân N) mục đích để sử dụng, tuy nhiên khối lượng ma túy chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an huyện Thọ Xuân đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 và khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Xuân N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Trịnh Xuân N 02 *(Hai)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/12/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, bao gói mở niêm phong và 01 con dao lam, tất cả được đựng trong 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, mặt trước ghi "Vụ CA Thọ

Xuân TC 372 ngày 16/12/2022", được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Trịnh Văn Minh và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

+ 01 thẻ sim số thuê bao 0352.075.958.

+ 01 thẻ sim số thuê bao 0971.335.012.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước các vật chứng gồm:

+ 01 điện thoại di động Nokia 110 màu đen (đã qua sử dụng), số seri 1: 359002149150875, số seri 2: 359002149646377.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đỏ đen (đã qua sử dụng) có số imei 1: 357620049982246, imei 2: 355635048983245.

+ Số tiền 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng)*.

- Trả lại cho bị cáo Trịnh Xuân N các tài sản gồm:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus (đã qua sử dụng), số seri: F2MT3A3THG00 bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0982.142.719.

+ Số tiền 950.000 đồng *(Chín trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Các vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo phiếu nhập kho số NK 30 ngày 14/4/2023. Đối với số tiền 1.450.000 đồng đang được tạm giữ tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Định tại Kho bạc Nhà nước huyện Yên Định theo Lệnh chuyển có số 23136810300000141 lập ngày 14/4/2023.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Xuân N phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Lưu Thị Hoa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Đình C có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Công an huyện Thọ Xuân;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Dung